

Bản án số: **154/2022/HSST**
Ngày: 31/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương

Bà Phạm Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Anh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên
tòa:*** Bà Đỗ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn H - Sinh năm 1970 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: số 202 Đê T tổ 27, phường T, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Bố đẻ: Vũ Văn Ú; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị D; Có vợ: Trần Thị H và 01 con; Danh chỉ bản số 0000000005, lập ngày 23/12/2021 tại Trại giam số 2 thuộc Công an thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án

- Bản án số 194/HSST ngày 27/5/2003 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2003. Ra trại ngày 17/7/2006. (chưa xóa án tích)

- Bản án số 35/HSST ngày 30/01/2007 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2006. Ra trại ngày 03/6/2009. Trị giá tài sản: 5.000.000 đồng. (chưa xóa án tích).

Nhân thân:

- Bản án số 138/HSST ngày 31/5/1991, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 256/HSPT ngày

10/7/1991 Tòa án nhân dân TP Hà Nội phúc thẩm xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/1991. (Đã xóa án tích)

- Bản án số 541/HSST ngày 23/9/1992 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/1992. Trị giá tài sản: 500.000 đồng. (Đã xóa án tích)

- Bản án số 407/HSST ngày 30/3/2000 Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/1999. Trị giá tài sản: 900.000 đồng. (Đã xóa án tích)

- Bản án số 28/HSST ngày 10/2/2010 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 8 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2009. Ra trại ngày 01/5/2018. (đã xóa án tích)

* Tiền sự : Từ tháng 02/1983 đến tháng 10/1999 có 4 tiền sự về các hành vi trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng. (đã hết thời hiệu)

Bắt quả tang ngày 20/12/2021; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45' ngày 20/12/2021, tại khu vực trước số nhà 310 phố V, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Vũ Văn H đang có hành vi cất giữ tại túi áo khoác phía ngoài bên trái của H 01 bọc giấy màu trắng bên trong có 02 túi nilong màu trắng kích thước mỗi túi khoảng (3x6)cm bên trong đều chứa các cục chất bột màu trắng. H khai nhận 02 túi chất bột màu trắng trên là ma túy heroine của H mục đích để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 9101/KLGD-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 7,970 gam.

Tại cơ quan công an, Vũ Văn H khai nhận: Khoảng 17 giờ 00' ngày 20/12/2021, H điều khiển xe máy ra khu vực đầu ngõ 281 V, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông tên T (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) 02 túi ma túy heroine với giá 6.000.000 đồng mục đích để sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy, H đi tìm nơi sử dụng thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh BKS: 29C1 – 927... thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Trịnh Thị T (sinh: 1956 – HKTT : số 72 tổ 14 phường P, Hoàn Kiếm, Hà Nội) là mẹ vợ của H. Ngày 20/12/2021, bà T cho H mượn xe đi công việc, việc H sử dụng xe đi mua ma túy, bà T không biết, lời khai của bà T phù hợp với lời khai của H. Cơ quan CSĐTCAQ Hoàng Mai trao trả chiếc xe máy trên cho bà Trịnh Thị T, bà T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với chiếc điện thoại di động Oppo màu xanh đen tạm giữ của Hoàn, Hoàn khai của H dùng liên lạc cá nhân. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan CSĐTCAQ Hoàng Mai đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả chiếc điện thoại trên cho đại diện gia đình H.

Cơ quan công an tiến hành dẫn giải Hđi xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông tên T đã bán ma túy, H không biết tên tuổi cụ thể và cũng không có quan hệ gì, nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 126/CT-VKS-HM ngày 29/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Vũ Văn H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g, o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, o khoản 2 điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy ma túy, trả lại tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó

các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Hồi 17 giờ 45' ngày 20/12/2021, Vũ Văn H có hành vi cất giữ bất hợp pháp 7,970 gam Heroine trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện tại khu vực trước số nhà 310 phố V, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, đã từng bị cơ quan pháp luật xử lý, nhưng do lối sống buông thả, nên bị cáo đã liều lĩnh thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hành vi của bị cáo phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo tàng trữ 7,970 gam Heroine, phạm tội lần này được xác định là tái phạm nguy hiểm, nên tội danh và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm g, o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cần có mức hình phạt tù giam nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để có đủ tác dụng cải tạo đối với bị cáo. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Số tiền đã thu giữ, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Văn H** phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Văn H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2021.

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Trả lại bị cáo Vũ Văn H số tiền 1.000.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 7,970 gam Heroine.

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2022 - 0184 ngày 29/4/2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 18/4/2022).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hiền

